TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-PT
Ngày 17 - 01 - 2025
"Tranh chấp về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành

Ông Vũ Văn Mạnh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc:*** Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2024/TLPT-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hạn chế về quyền của cha, mẹ đối với con".

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 28/2024/HNGĐ- ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 19/2024/QĐ - PT ngày 23 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Tống Hồng P, sinh năm 1971 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt); Địa chỉ: Số nhà 21 ngõ 39 P, tổ 10, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Bà Vi Ngọc Y, sinh năm 1977 (có mặt); Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Người kháng cáo: Ông Tống Hồng P - Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Tống Hồng P trình bày: Ông chung sống với bà Vi Ngọc Y như vợ chồng từ năm 2008, đến năm 2015 ông bà được Ủy ban nhân dân phường

Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, ông bà sinh được 01 người con là Tống Vi Quốc A, sinh ngày 21/8/2009. Quá trình chung sống, ông bà phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Năm 2021, ông làm đơn xin ly hôn bà Y. Tại Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành số 07/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26/10 /2021, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc đã công nhận ông và bà Y thuận tình ly hôn. Về quan hệ giao nuôi con chung, bà Y được tiếp tục nuôi dưỡng cháu A. Ông không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

Cuối tháng 6 năm 2023, ông được tin cháu A nghỉ học nên đến tháng 8 năm 2023, ông đã làm thủ tục xin cho cháu Anh học lại tại Trường trung học cơ sở Tam Hồng đồng thời trả tiền thuê nhà 2 năm cho cháu ổn định chỗ ở. Nhận thấy, trong quá trình nuôi dưỡng cháu A, bà Y có một số hành vi làm ảnh hưởng tới quyền lợi của cháu A. Cụ thể:

Thứ nhất: Cho cháu A nghỉ học cuối học kỳ 2 lớp 8 tại Trường trung học cơ sở Tam Hồng năm học 2022-2023.

Thứ hai: Lạm dụng, bóc lột sức lao động của cháu A: Tết nguyên đán năm 2023 (từ ngày 22-27/01/2023), bà Y bắt cháu A phụ quán ăn cho em ruột là bà Vi Ngọc Lan từ sáng đến tối tại Đền Thính, thị trấn Tam Hồng. Hôm nào bà Y đi chợ, bà Y bắt cháu A dậy từ 4 giờ sáng để cùng bà khiêng xếp đồ ra chợ, nếu cháu không làm sẽ bị lăng mạ, xúc phạm danh dự nhân phẩm, cô lập, xua đuổi. Cháu A nghỉ học đi làm, các bạn cùng lớp gặp cháu làm nhiều việc ở nhiều nơi khác nhau.

Với các hành vi trên, bà Y đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đối với cháu Tống Vi Quốc A. Do vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án hạn chế quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của bà Vi Ngọc Y đối với cháu Tống Vi Quốc A trong thời hạn 02 năm tính từ ngày 01/01/2024.

Bị đơn bà Vi Ngọc Y trình bày: Bà thừa nhận việc kết hôn, ly hôn, thỏa thuận nuôi con như ông P trình bày là đúng. Sau khi ly hôn, bà trực tiếp nuôi cháu Tống Vi Quốc A. Do thời điểm sau khi ly hôn, kinh tế khó khăn bà được Ủy ban nhân dân thị trấn Tam Hồng cho ở nhờ tại trường mầm non Lâm Xuyên. Đến tháng 6/2023 bà và cháu A thuê trọ tại nhà ông bà Vân Cường tại tổ dân phố Lâm Xuyên 2, thị trấn Tam Hồng. Quá trình nuôi con, bà luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất có thể cho cháu A. Việc ông Phương cho rằng bà lạm dụng, bóc lột sức lao động của cháu A là không đúng. Bởi sau khi ly hôn, bà bán rau, củ, quả tại chợ Lầm, thị trấn Tam Hồng. Công việc bắt đầu từ 04 giờ sáng, thỉnh thoảng có

khách đặt khoai tây thì bà mới nhờ cháu A khiêng hàng (khoai tây thường đóng 50kg/bao), còn đối với các loại rau, củ, quả khác thì bà vẫn tự làm. Việc cháu A giúp đỡ trên cơ sở tự nguyện, không có sự ép buộc. Bà không lăng mạ, xúc phạm danh dự nhân phẩm, cô lập, xua đuổi cháu A như ông P trình bày.

Tết nguyên đán năm 2023, bà bán bún tại khu vực Đền Thính, thị trấn Tam Hồng để kiếm thêm thu nhập. Thời gian bán từ ngày mùng 2 đến ngày mùng 8 tháng giêng (âm lịch), hàng ngày bán từ 07 giờ tới 10 giờ sáng. Cháu A thấy vậy thỉnh thoảng đến phụ giúp bà dọn dẹp bát đũa, còn công việc chính vẫn do bà đảm nhiệm. Bà Vi Thị L là em gái bà bán bánh tráng nướng gần khu vực bà bán bún. Bà L được chồng con của bà L phụ giúp nên việc ông P cho rằng cháu A phải phụ giúp bà L là không đúng.

Ông P cho rằng bà bắt cháu A nghỉ học để đi làm kiếm sống cũng không đúng. Vào kỳ 2 năm lớp 8 năm học 2022-2023 cháu A tự ý nghỉ học. Sau khi tìm hiểu, bà biết nguyên nhân do ông Phương thường xuyên cho cháu A tiền, cháu A vì thế hay vào các quán game gần trường chơi. Ngoài ra, sức khỏe của cháu A kém, thỉnh thoảng phải nghỉ học nên lực học của cháu chỉ đạt mức trung bình, cháu chán nản đã bỏ học. Bà đã nhiều lần khuyên cháu học lại, từ tháng 9/2023, cháu đã quay lại trường và học lại chương trình lớp 8 tại Trường trung học cơ sở Tam Hồng. Cháu A bị bệnh liên quan đến tĩnh mạch mũi, khi thời tiết thay đổi hoặc bị áp lực, cháu hay bị chảy máu mũi, các y bác sỹ khuyên không nên để cháu chịu nhiều áp lực nên trong việc học tập bà không gây sức ép với cháu. Bà cũng chưa khi nào bắt ép cháu phải đi làm kiếm tiền. Trong thời gian cháu nghỉ học, bà đã để cháu đi trải nghiệm công việc thực tế hàng ngày của bà trong thời gian khoảng 10 ngày để cháu biết việc kiếm tiền không dễ dàng, mục đích để cháu trở lại trường học. Do vậy, bà đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 28/2024/HNGĐ- ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Tống Hồng P về yêu cầu Tòa án hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên (cháu Tống Vi Quốc A, sinh ngày 21/8/2009) đối với bà Vi Ngọc Y.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26/8/2024, ông Tống Hồng P kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm vì có vi phạm thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm. Bà Vi Ngọc Y và cháu Tống Vi Quốc A đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và của Thư ký Toà án: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Toà án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các đương sự đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của ông Tống Hồng Phương và giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 28/2024/HNGĐ- ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Về án phí: ông Tống Hồng P phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Tống Hồng P trong thời hạn theo quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Tống Hồng P có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt ông P.

[2] Xét nội dung kháng cáo của ông Tống Hồng P đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm vì có vi phạm thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và xét xử không khách quan, áp dụng không đúng pháp luật.

[2.1] Thứ nhất, về tố tụng: Ông P cho rằng trong thời gian xét đơn, chuẩn bị xét xử phẩm phán có hành vi: Không xác định vụ án dân sự, việc dân sự; không xác định tư cách người tham gia tố tụng; không thông báo việc xem xét thẩm định; không tổ chức phiên họp công khai chứng cứ và hủy hoại tài liệu theo phiếu phát tại bưu điện ngày 16/01/2024.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Ông Tống Hồng P có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên đối với bà

Vi Ngọc Y. Lẽ ra, Tòa án hướng dẫn ông P làm đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự theo khoản 4 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự và thụ lý việc dân sự. Tuy nhiên, sau khi thụ lý vụ án có phát sinh tranh chấp giữa các đương sự nên nếu thụ lý việc dân sự thì sẽ đình chỉ việc dân sự và chuyển sang vụ án và tại phiên tòa ngày 18/7/2024, chủ tọa phiên tòa hỏi ông P có đồng ý chuyển từ vụ án dân sự sang việc dân sự, ông P trả lời không đồng ý. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết bằng vụ án theo quy định tại khoản 8 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự không làm thay đổi bản chất, nội dung vụ việc, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp, nghĩa vụ của các đương sự. Quá trình giải quyết Tòa án đã lấy lời khai cháu Tống Vi Quốc A, cháu A có đơn từ chối tham gia tố tụng. Tòa án đã xác định tư cách người tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, tòa án không tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ nên không có quyết định và thông báo việc xem xét thẩm định là đúng. Quá trình giải quyết tòa án có Thông báo và mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ vào ngày 17/01/2024 (BL39 –BL 41) và sau khi lập biên bản xác minh, Thẩm phán đã có Thông báo về việc thu thập được tài liệu chứng cứ đến các đương sự trong vụ án (BL 55). Do đó, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Thẩm phán đảm bảo tính khách quan, đúng quy định pháp luật.

Nguyên đơn cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm làm thất lạc tài liệu chứng cứ dẫn đến thay đổi bản chất hoạt động tố tụng của vụ án. Qua kiểm tra hồ sơ của cấp sơ thẩm, thấy rằng từ giai đoạn tiếp nhận, thụ lý, giải quyết hồ sơ, những tài liệu ông P giao nộp và đều được lập biên bản và lưu giữ trong hồ sơ vụ án. , cụ thể: Biên bản giao nhận tài liệu, chứng cứ ngày 25/12/2023; Biên bản giao nhận tài liệu, chứng cứ ngày 22/5/2024; Biên bản giao nhận tài liệu, chứng cứ ngày 18/7/2024 và các tài liệu đều có đầy đủ trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa ngày 18/7/2024, ông P có trình bày, ông có đơn đề nghị ngày 14/01/2024 theo phiếu phát tại bưu điện ngày 16/01/2024 nội dung yêu cầu đưa cháu Tống Vi Quốc A vào tham gia tố tụng, phiên tòa đã ngừng và mở lại vào 14/8/2024.

Về người đại diện bảo vệ quyền lợi theo quy định của pháp luật. Theo như ông P trình bày trong Đơn đề nghị, ông P đã gửi đơn cùng tài liệu đầy đủ ký các giấy tờ ủy quyền trong tố tụng với Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Vĩnh Phúc trong thời gian giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm tuy nhiên cấp sơ thẩm không cấp thủ tục pháp lý. Căn cứ ý kiến trình bày của ông P, Tòa án đã có công văn xác minh tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Vĩnh Phúc và Trung tâm đã phúc đáp lại thể hiện nội dung không nhận được bất cứ đơn thư đề nghị hay làm thủ tục bảo vệ quyền và lợi ích cho ông Tống Hồng P.

[2.2] Thứ hai về nội dung ông Tống Hồng P đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án số 28/2024/HNGĐ-ST ngày 14/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc vì xét xử không khách quan, không đúng sự thật vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy: bà Vi Ngọc Y được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tống Vi Quốc A, sinh ngày 21/8/2009 theo Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành số 07/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26/10 /2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc. Quá trình bà Y nuôi dưỡng, giáo dục cháu A, ông P cho rằng bà Y đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu A như: để cháu A nghỉ học, lạm dụng, bóc lột sức lao động của cháu A, bắt cháu A dậy từ 4 giờ sáng để cùng bà khiêng xếp đồ ra chợ, nếu cháu không làm sẽ bị lăng mạ, xúc phạm danh dự nhân phẩm, cô lập, xua đuổi. Vì vậy ông P đề nghị Tòa án hạn chế quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của bà Vi Ngọc Y đối với cháu Tống Vi Quốc A trong thời hạn 02 năm tính từ ngày 01/01/2024, nhưng ông P không đưa ra được tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ.

Về phía bà Y, bà xác định cháu A ở cùng bà từ bé đến nay, do điều kiện sức khỏe của cháu A thường dễ chảy máu cam khi gặp thời tiết trở lạnh nên bà vẫn luôn tạo điều kiện thoải mái và tốt nhất để cháu A được học tập, phát triển bình thường. Đối với việc học của cháu A, bà cũng rất quan tâm, không yêu cầu, tạo áp lực bắt cháu làm việc nặng nhọc, vất vả. Tòa án cấp sơ thẩm đã lấy lời khai của cháu A, theo đó, cháu A trình bày quá trình chung sống cùng bà Y, bà Y luôn quan tâm, chăm sóc tốt cho cháu, việc ông P cho rằng bà Y bắt cháu làm việc nặng, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu là không đúng. Đồng thời, cháu A cũng trình bày nguyện vọng mong muốn được tiếp tục sống cùng bà Y.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc còn tiến hành lấy lời khai của bà Vi Ngọc L (là em gái của bà Y), xác minh tại Trường THCS Tam Hồng, tại Ủy ban nhân dân xã Tam Hồng liên quan đến nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông Tống Hồng P. Tuy nhiên, ở các phương diện xác minh đều thể hiện bà Y có lối sống lành mạnh, không vi phạm pháp luật, không bỏ bê, thiếu sự chăm sóc, quan tâm đến đời sống tinh thần và đời sống vật chất của cháu A, bà cũng không xúi giục, ép buộc cháu A làm những việc trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, không bắt cháu A làm thuê, quá sức. Trên địa bàn thị trấn Tam Hồng, qua rà soát không có trường hợp nào trẻ em bị ép buộc làm công việc nặng nhọc, hay bị bóc lột sức lao động. Quá trình học tập, học lực của cháu A thuộc diện trung

bình, hạnh kiểm tốt, thỉnh thoảng cháu A vẫn phụ giúp bà Y làm những công việc phù hợp cũng là bổn phận của con cái đối với gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, cháu Tống Vi Quốc A có mặt và khẳng định ở với mẹ đảm bảo về mọi mặt và đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên án sơ thẩm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của cháu A và phù hợp với hoàn cảnh khách quan thực tế của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Từ những phân tích trên cho thấy kháng cáo của ông P không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của ông P không được chấp nhận nên ông P phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của ông Tống Hồng P, giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 28/2024/HNGĐ- ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 37 Luật trẻ em; Điều 70, Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Tống Hồng P về yêu cầu Tòa án hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên (cháu Tống Vi Quốc A, sinh ngày 21/8/2009) đối với bà Vi Ngọc Y.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Tống Hồng P phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003138 ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Ông P đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về án phí phúc thẩm: Ông P phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

đã nộp theo biên lai số 0003379 ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Ông P đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Yên Lạc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh